

Số: *129* /QĐ-UBND

Lâm Bình, ngày *21* tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành công trình Đập thủy lợi
thôn Pooi, xã Hồng Quang, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính Quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 65/QĐ-UBND ngày 27/3/2018 của Ủy ban nhân dân huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình Đập thủy lợi thôn Pooi, xã Hồng Quang, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 531/QĐ-UBND ngày 05/6/2018 của Ủy ban nhân dân huyện về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế-kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Đập thủy lợi thôn Pooi, xã Hồng Quang, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang;

Xét đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch tại Văn bản số 11/BC-TCKH ngày 31/01/2019 về việc đề nghị phê duyệt quyết toán công trình Đập thủy lợi thôn Pooi, xã Hồng Quang, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành công trình Đập thủy lợi thôn Pooi, xã Hồng Quang, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang, cụ thể như sau:

1. Tên công trình: Đập thủy lợi thôn Pooi, xã Hồng Quang, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang.

2. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân xã Hồng Quang.

3. Địa điểm xây dựng: Xã Hồng Quang, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang.

4. Nguồn vốn: Vốn Chương trình 135 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2018 (được giao tại Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 13/3/2018 của Ủy ban nhân dân huyện).

5. Thời gian khởi công và hoàn thành (thực tế):

- Khởi công: Ngày 08/8/2018.

- Hoàn thành, nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng: Ngày 25/01/2019.

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nguồn vốn	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Chênh lệch
Tổng số	522.500.000	436.719.000	85.781.000
Vốn Chương trình 135 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2018	522.500.000	436.719.000	85.781.000

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
Tổng số	522.500.000	512.043.000
1. Chi phí xây dựng	426.697.000	426.112.000
2. Chi phí thiết bị	0	0
3. Chi phí quản lý dự án	12.056.000	12.040.000
4. Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	53.007.000	52.991.000
- Chi phí khảo sát, lập BCKTKT	41.921.000	41.921.000
- Chi phí giám sát	11.086.000	11.070.000
5. Chi phí khác	30.740.000	20.900.000
- Chi phí hạng mục chung	15.634.000	14.914.000
- Chi phí thẩm định thiết kế + dự toán	923.000	923.000
- Chi phí thẩm định BCKTKT	99.000	99.000
- Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	4.964.000	4.964.000
- Chi phí nghiệm thu công trình vào sử dụng	9.120.000	0
6. Chi phí dự phòng	0	0

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao cho đơn vị khác quản lý	
	Thực tế	Quy đổi	Thực tế	Quy đổi
Tổng số	512.043.000	0	0	0
1. Tài sản dài hạn/cố định	512.043.000			
2. Tài sản ngắn hạn				

Điều 3. Trách nhiệm của Chủ đầu tư xây dựng công trình và đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

- Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư xây dựng công trình là:

Đơn vị tính: Đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	512.043.000	
Vốn Chương trình 135 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2018	512.043.000	
- Tổng kinh phí đã thanh toán:	436.719.000	
- Tổng khoản nợ tính đến ngày 25/01/2019 là:	75.324.000	
+ Tổng nợ phải thu:	0	
+ Tổng nợ phải trả:	75.324.000	

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản.

Đơn vị tính: Đồng

Đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định (đồng)	Tài sản ngắn hạn (đồng)	Chi tiết theo nguồn vốn
UBND xã Hồng Quang	512.043.000		Vốn Chương trình 135 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2018

3. Chủ đầu tư (Ủy ban nhân dân xã Hồng Quang): Căn cứ nội dung được phê duyệt tại Quyết định này chủ động phối hợp với các cơ quan có liên quan thanh toán dứt điểm cho các đơn vị thực hiện dự án và thực hiện bảo hành, quản lý, sử dụng tài sản theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; Trưởng phòng Tài chính-Kế hoạch; Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Lâm Bình; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hồng Quang và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện; | (báo cáo)
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ban Kinh tế-Xã hội HĐND huyện;
- Phó CVP HĐND và UBND huyện;
- Như Điều 4; (thi hành)
- Cổng Thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, CV(Q).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Hải